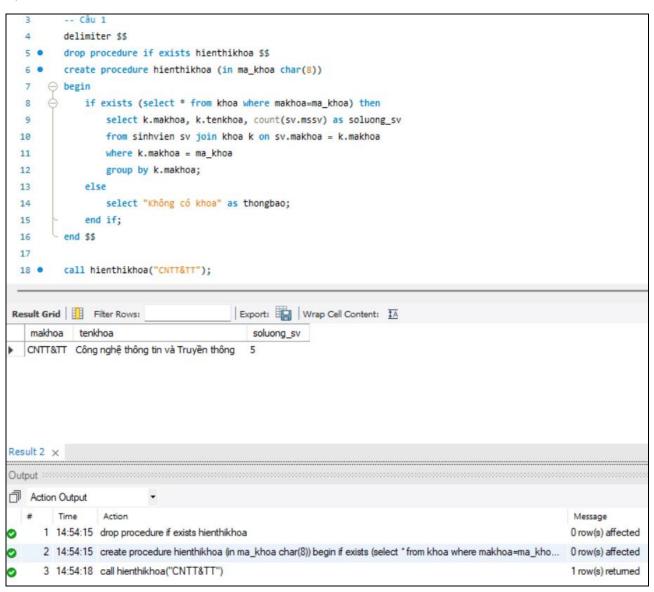
QUẢN TRỊ DỮ LIỆU - CT467 BÀI THỰC HÀNH 2 - MYSQL NÂNG CAO

&-&

Bài 1. Tạo thủ tục với các điều kiện chỉ định:



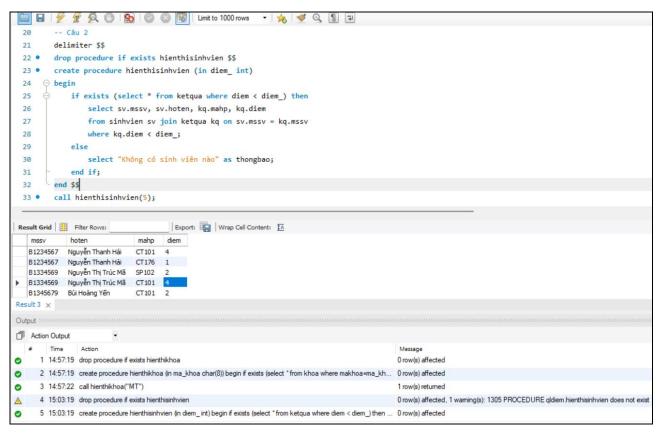
Hình 1.1: Số sinh viên của khoa CNTT&TT

```
-- Câu 1
          delimiter $$
  4
          drop procedure if exists hienthikhoa $$
  5 •
          create procedure hienthikhoa (in ma_khoa char(8))
       ⊖ begin
               if exists (select * from khoa where makhoa=ma_khoa) then
  8
                   select k.makhoa, k.tenkhoa, count(sv.mssv) as soluong_sv
                   from sinhvien sv join khoa k on sv.makhoa = k.makhoa
 10
                   where k.makhoa = ma khoa
 11
                   group by k.makhoa;
 12
 13
                   select "Không có khoa" as thongbao;
 14
 15
               end if;
 16
          end $$
 17
 18 •
          call hienthikhoa("MT");
                                          Export: Wrap Cell Content: IA
Result Grid | Filter Rows:
    thongbao

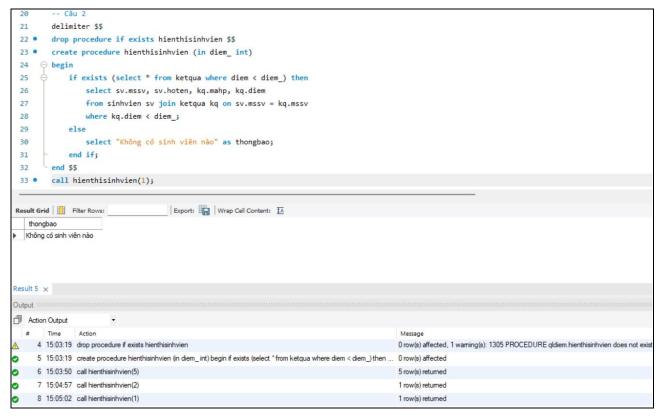
    Không có khoa

Result 2 ×
Output
Action Output
                                                                                                        Message
      1 14:57:19 drop procedure if exists hienthikhoa
                                                                                                        0 row(s) affected
      2 14:57:19 create procedure hienthikhoa (in ma_khoa char(8)) begin if exists (select *from khoa where makhoa=ma_kh...
                                                                                                       0 row(s) affected
      3 14:57:22 call hienthikhoa("MT")
                                                                                                        1 row(s) returned
```

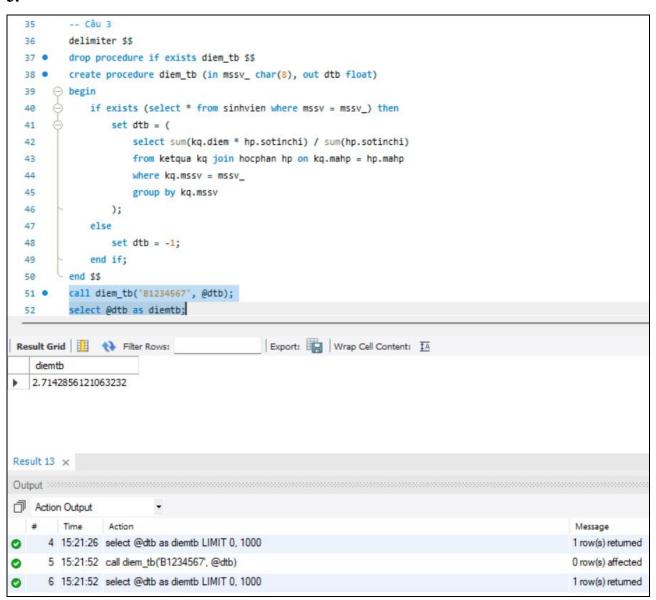
Hình 1.2: Không tìm được khoa MT



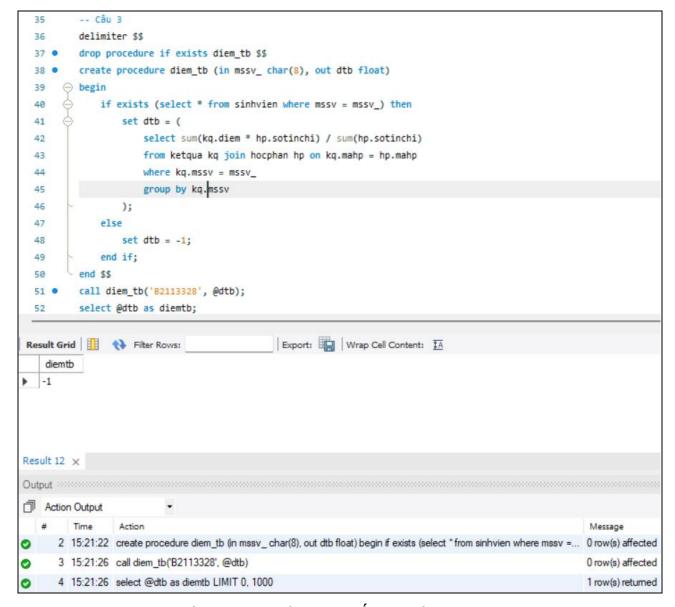
Hình 2.1: Các sinh viên có điểm trung bình dưới 5



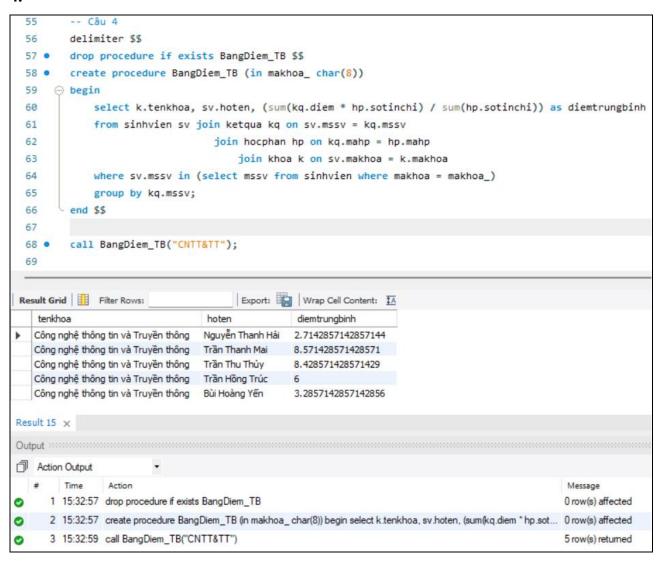
Hình 2.2: Không có sinh viên có điểm trung bình dưới 1



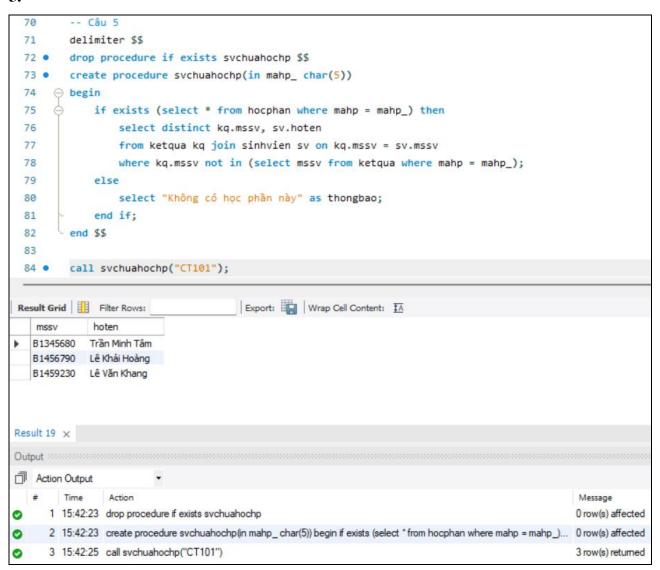
Hình 3.1: Điểm trung bình của sinh viên có mã số sinh viên B1234567



Hình 3.2: Không có sinh viên có mã số sinh viên B2113328 (dtb = -1)



Hình 4: Điểm trung bình của các sinh viên thuộc khoa CNTT&TT



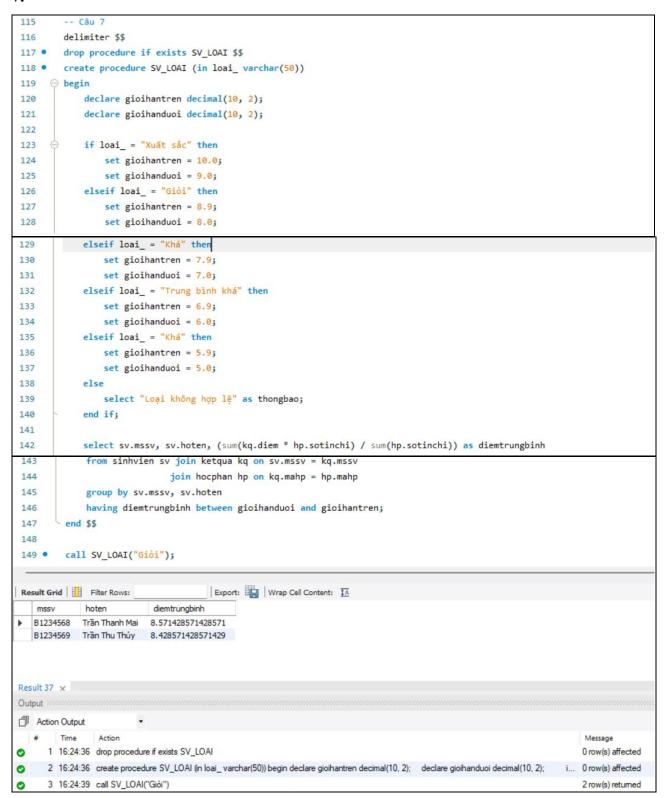
Hình 5.1: Những sinh viên chưa học học phần Lập trình căn bản (CT101)

```
-- Câu 5
 70
 71
          delimiter $$
 72 •
          drop procedure if exists sychuahochp $$
 73 •
          create procedure svchuahochp(in mahp_ char(5))
 74
       ⊖ begin
 75
              if exists (select * from hocphan where mahp = mahp_) then
                  select distinct kq.mssv, sv.hoten
 76
 77
                   from ketqua kq join sinhvien sv on kq.mssv = sv.mssv
 78
                   where kq.mssv not in (select mssv from ketqua where mahp = mahp_);
 79
                   select "Không có học phần này" as thongbao;
 80
 81
              end if;
          end $$
 83
          call svchuahochp("CT175");
Result Grid | Filter Rows:
                                          Export: Wrap Cell Content: IA
    thongbao
  Không có học phần này
Result 20 ×
Action Output
       Time
                Action
                                                                                                         Message
      1 15:42:23 drop procedure if exists sychuahochp
                                                                                                        0 row(s) affected
      2 15:42:23 create procedure svchuahochp(in mahp_char(5)) begin if exists (select *from hocphan where mahp = mahp_)...
                                                                                                        0 row(s) affected
      3 15:42:25 call svchuahochp("CT101")
                                                                                                         3 row(s) returned
      4 15:44:01 call svchuahochp("CT175")
                                                                                                        1 row(s) returned
```

Hình 5.2: Không tồn tại học phần có mã CT175

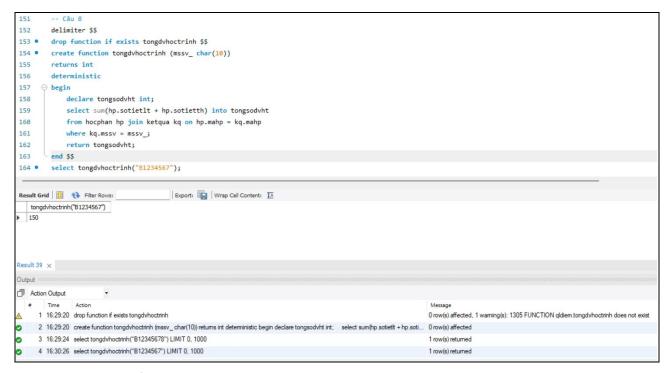
```
-- Câu 6
 86
 87
          delimiter $$
 88
         drop procedure if exists Xep Loai $$
 89 •
         create procedure Xep_Loai (in mssv_ char(8))
 90
      ⊖ begin
              declare dtb decimal(3, 1);
 91
 92
              declare loai varchar(50);
 93
 94
              call diem_tb(mssv_, dtb);
 95
              if dtb >= 9.0 then
 96
                  set loai = "Xuất sắc";
 97
 98
              elseif dtb >= 8.0 then
 99
                  set loai = "Giỏi";
              elseif dtb >= 7.0 then
100
                  set loai = "Khá";
101
              elseif dtb >= 6.0 then
102
103
                  set loai = "Trung bình khá";
104
              elseif dtb >= 5.0 then
                  set loai = "Trung binh";
105
106
                   set loai = "Không đủ điều kiện tốt nghiệp";
107
108
              end if;
109
110
              select mssv_ as mssv, dtb as diemtb, loai as xeploai;
111
112
          call Xep_Loai("B1234567");
113 •
Output
Action Output
       Time
      5 16:09:56 drop procedure if exists Xep_Loai
                                                                                                                           0 row(s) affected
     6 16:09:56 create procedure Xep_Loai (in mssv_char(8)) begin declare dtb decimal(3, 1); declare loai varchar(50);
                                                                                                       call diem_tb(mssv_, dt... 0 row(s) affected
      7 16:09:57 drop procedure if exists Xep_Loai
                                                                                                                           0 row(s) affected
     8 16:09:57 create procedure Xep_Loai (in mssv_char(8)) begin declare dtb decimal(3, 1); declare loai varchar(50);
                                                                                                      call diem_tb(mssv_, dt... 0 row(s) affected
```

Hình 6: Loại tốt nghiệp của sinh viên có mã số sinh viên B1234567

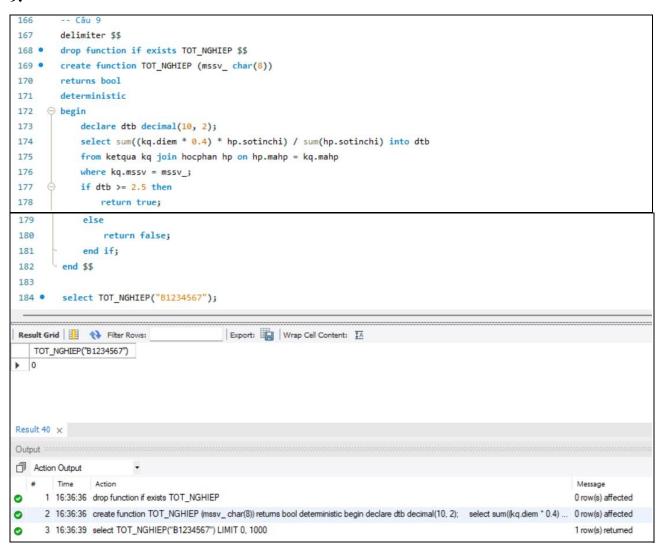


Hình 7: Những sinh viên xếp loại giỏi

Bài 8: Tạo hàm



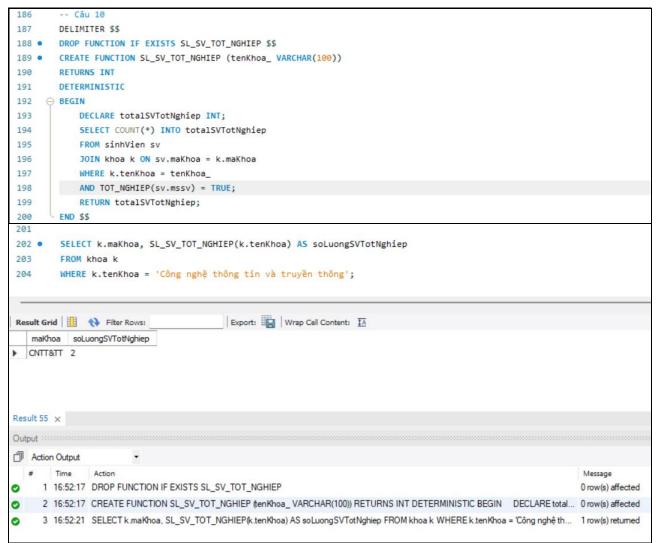
Hình 8: Tổng số đơn vị học trình của sinh viên có mã số sinh viên B1234567



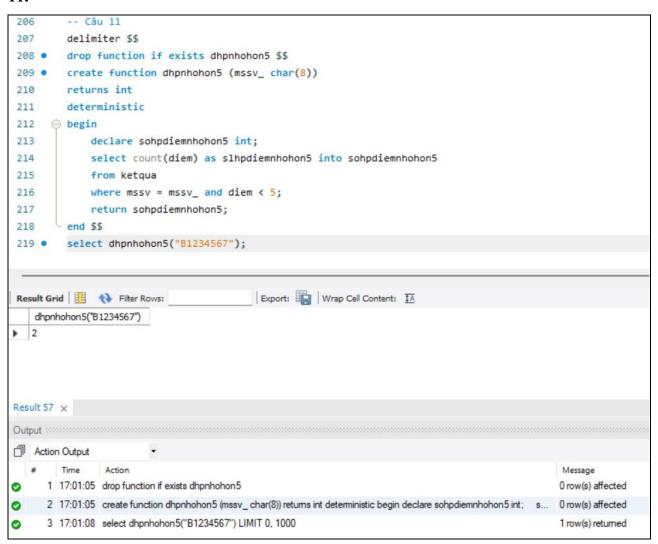
Hình 9.1: Sinh viên B1234567 không đủ điều kiện tốt nghiệp

```
-- Câu 9
 166
167
          delimiter $$
          drop function if exists TOT_NGHIEP $$
168 •
169 •
          create function TOT_NGHIEP (mssv_ char(8))
170
          returns bool
171
          deterministic
172
       ⊖ begin
 173
              declare dtb decimal(10, 2);
              select sum((kq.diem * 0.4) * hp.sotinchi) / sum(hp.sotinchi) into dtb
 174
 175
              from ketqua kq join hocphan hp on hp.mahp = kq.mahp
              where kq.mssv = mssv_;
176
 177
              if dtb >= 2.5 then
 178
                  return true;
179
              else
180
                  return false;
181
              end if;
182
          end $$
183
          select TOT_NGHIEP("B1234568");
184 •
Export: Wrap Cell Content: TA
    TOT_NGHIEP("B1234568")
1
Result 41 ×
Output
Action Output
       Time
                Action
                                                                                                                          Message
      1 16:36:36 drop function if exists TOT_NGHIEP
                                                                                                                         0 row(s) affected
      2 16:36:36 create function TOT_NGHIEP (mssv_char(8)) returns bool deterministic begin declare dtb decimal(10, 2); select sum((kq.diem * 0.4) ... 0 row(s) affected
      3 16:36:39 select TOT_NGHIEP("B1234567") LIMIT 0, 1000
                                                                                                                          1 row(s) returned
      4 16:37:42 select TOT_NGHIEP("B1234568") LIMIT 0, 1000
                                                                                                                         1 row(s) returned
```

Hình 9.2: Sinh viên B1234568 đủ điều kiện tốt nghiệp



Hình 10. Số lượng sinh viên tốt nghiệp của khoa Công nghệ thông tin và truyền thông



Hình 11. Số lượng học phần có điểm nhỏ hơn 5 của sinh viên B1234567